

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2024/TLST- DS ngày 27 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần P

Địa chỉ: Số A, đường L, phường B, quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành Q; Chức vụ: Giám đốc Bán lẻ Phòng giao dịch H.

Địa chỉ: E, đường T, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. (*Văn bản ủy quyền ngày 06/5/2024*).

Người được ủy quyền lại:

1. Ông Huỳnh Bá Lê H; Chức vụ: Trưởng NTHN Miền Trung 1.

2. Ông Nguyễn Công K; Chức vụ: Chuyên viên THN.

- *Bị đơn*:

Bà Trần Thị M, sinh năm 1977 và ông Lê N, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Khối P, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Bà Trần Thị M và ông Lê N có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số nợ vay bao gồm toàn bộ tiền nợ gốc, toàn bộ nợ lãi đến hạn, lãi quá hạn, lãi chậm trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần P số tiền vay của 02 (hai) Hợp đồng tín dụng số ST22009269.01/2022/PHA/HĐTDHM ngày 14/4/2022; Hợp đồng tín dụng số ST22009269.02/2022/PHA/HĐTDHM ngày 14/4/2022 và 01 Thẻ tín

dụng số, tính đến ngày 27/8/2024 là **1.424.376.090** đồng (*Một tỷ, bốn trăm hai bốn triệu, ba trăm bảy sáu ngàn, không trăm chín mươi đồng*), trong đó: Nợ gốc: 1.209.995.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 109.133.198 đồng, nợ lãi quá hạn: 105.247.892 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hòa giải thành (27/8/2024), bà Trần Thị M và ông Lê N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc là 1.209.995.000 đồng (*Một tỷ, hai trăm lẻ chín triệu, chín trăm chín lăm ngàn đồng*) chưa thanh toán và tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng, các đề nghị giải ngân kiêm kế ước nhận nợ ban hành kèm theo các hợp đồng tín dụng theo quy định pháp luật cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2. Tài sản bảo đảm để thi hành án là:

Quyền sử dụng đất thửa số 105 (cũ 51A), tờ bản đồ số 16 (cũ 14), diện tích 154m² tại khối H (nay là P), phường C, thành phố H và các tài sản gắn liền với đất theo biên bản thẩm định xem xét tại chỗ ngày 26/8/2024 là nhà trệt, gác lửng, bê tông cốt thép, tường xây, mái lợp tôn pro xi măng, cửa gỗ kính, diện tích 72,6m² và nhà trệt, tường xây, mái lợp tôn pro xi măng có khu vệ sinh tự hoại, diện tích 32m² là tài sản của bà Trần Thị M và ông Lê N theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số ST22009269/2022/PHA/HĐTC ngày 14/4/2022 được Văn phòng Công chứng T chứng thực ngày 14/4/2022.

3. Về án phí: Bà Trần Thị M và ông Lê N tự nguyện nộp 27.365.000 đồng (*Hai mươi bảy triệu, ba trăm sáu lăm ngàn đồng*). Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP P số tiền tạm ứng án phí đã nộp 25.564.054 đồng (*Hai mươi lăm triệu, năm trăm sáu bốn ngàn, không trăm năm bốn đồng*) theo biên lai thu số 0018889 ngày 27/02/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố H. Chi phí tố tụng bà Trần Thị M và ông Lê N tự nguyện chịu và có trách nhiệm hoàn trả lại cho Ngân hàng P số tiền 2.000.000 (*Hai triệu đồng*).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thành phố Hội An;

THẨM PHÁN

- Chi cục THADS thành phố H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Võ Như Biên